

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 91/2019/HSST

Ngày: 28/3/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

2. Bà Lê Thị Xuân Lang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Lệ Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 15/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 920/2019/QĐST-HS ngày 15/3/2019 đối với bị cáo:

Dương Đức L; giới tính: Nam; sinh năm: 1980; tại tỉnh TV; Nơi ĐKNKTT: thôn BT, xã PM, huyện BGM, tỉnh BP; Nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 03/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơme; tôn giáo: không; con ông Dương Thiên a, sinh năm 1960 và bà Trương Thị Mỹ b, sinh năm 1957; vợ: Lê Thị c; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ 2008); tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: Ngày 05/8/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” tại bản án số 144/2011/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2012.

- Bị bắt, tạm giam từ ngày 20/9/2018 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

+ Bị hại: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1981 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959 (có mặt) và bà Huỳnh Thị Bích L, sinh năm 1961 (có mặt) - là cha, mẹ ruột ông Nguyễn Đình H; Thường trú: 194/48B BD, Phường 24, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 192 đường 55CL, phường CL, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh

Minh.

+Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trẻ Nguyễn Ngọc Tú V, sinh năm 2016.
2. Trẻ Nguyễn Tấn P, sinh năm 2017.

Do chị Đặng Thị Kiều T là mẹ ruột của trẻ Nguyễn Ngọc Tú V và trẻ Nguyễn Tấn P là giám hộ; địa chỉ: 192 đường 55CL, phường CL, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3. Trẻ Nguyễn Khánh N, sinh năm 2007.

Do chị Võ Thị Kim I, sinh năm 1988 là mẹ ruột trẻ Nguyễn Khánh Ngọc làm giám hộ; địa chỉ: 125/150B DBT, Phường 1, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. Ông LVP, sinh năm 1986; địa chỉ: 78/6U LVB, phường TTT, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+Người làm chứng:

1. Ông VHV, sinh năm 1994; địa chỉ: 50/25 LL, phường TT, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông NTT, sinh năm 1985; địa chỉ: 538/107/8J Đoàn Văn Bơ, Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. VMK, sinh năm 1992; địa chỉ: 212 LPH, phường CL, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Ông TATT, sinh năm 1992; Địa chỉ: 90 đường TML, phường TML, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/9/2018, L điều khiển xe đầu kéo biển số 51D - 182.xx kéo rơ moóc biển số 51R - 197.xx chở 02 container loại 20 feet lưu thông trên đường NTĐ (theo H từ cảng CL về vòng xoay MT, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh), trên làn đường bên trái sát dải phân cách ở phần đường dành cho xe ô tô lưu thông. Khi đến giao lộ đường NTĐ - Đường 35CL, phường CL, Quận O, trong lúc dừng đèn đỏ thì L nhìn thấy anh Nguyễn Đình H dừng xe gần máy biển số 54S5 - 42xx trước đầu xe ô tô của L (bút lục 77). Khi đèn xanh bật lên anh H không điều khiển xe đi mà đứng nhìn L và tay chỉ lên tín hiệu đèn giao thông. L bấm còi liên tục ra hiệu kêu anh H dời xe đi thì bất ngờ anh H xông đến cửa bên tài xế, đứng trên bục lên xuống của cabin xe ô tô và dùng dao (loại dao xếp bằng kim loại dài 15,5 cm, mũi nhọn) đâm 01 nhát trúng vào sau mang tai bên trái của L (bút lục 76, 79). Tiếp đó, anh H bước xuống đất

mở cửa xe ô tô rồi xông lên nắm cổ sau gáy của L kéo xuống xe và dùng dao đâm tiếp 01 nhát trúng vào ngực của L, L vừa lao xuống xe theo lực kéo của anh H, vừa chụp lấy con dao (dài khoảng 33cm, cán màu nâu đen, mũi nhọn) để trên cánh cửa xe ô tô cầm trên tay phải. Lúc này, L và anh H đứng đối diện và ôm giằng co với nhau, tay trái L ôm cổ anh H, tay phải cầm dao đưa về phía trước đâm ngược lại trúng vào phía lưng phải của anh H 01 nhát (bút lục 81, 82). Anh H tiếp tục dùng dao đâm một nhát trúng vào hông trái của L, L cũng cầm dao đâm lại 01 nhát trúng vào vùng lưng trái của anh H (bút lục 79, 41). Sau đó, L lên cabin xe ô tô cất dao rồi bước xuống xe ngồi ôm bụng, còn anh H đi tới đi lui được vài bước thì gục xuống đường cạnh xe gần máy của anh H và tử vong tại hiện trường (bút lục 76) .

Trong lúc anh H và L đánh nhau, người dân xung quanh hiện trường đã điện thoại báo tin cho Cảnh sát 113 Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Cảnh sát 113 điện thoại báo tin cho Công an phường CL, Quận O. Nhận được tin báo, khoảng 18h35' cùng ngày, Công an phường CL đã kịp thời có mặt để bảo vệ hiện trường, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và sau đó đưa L đi cấp cứu tại Bệnh viện Quận O.

Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 842-18/KLGD-PY ngày 19/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận (bút lục 40): Nguyên nhân chết của Nguyễn Đình H là do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng phổi phải.

- Cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên tử thi:

*Vết thương vùng lưng phải, kích thước 3,5 x 1,2cm do vật sắc nhọn gây nên theo cơ chế đâm. Vết thương có chiều H từ sau ra trước, hơi chéch từ phải sang trái và từ dưới lên.

*Vết thương vùng lưng trái, kích thước 1,4 cm x 0,5 cm do vật sắc nhọn gây nên theo cơ chế đâm. Vết thương có chiều H từ trái sang phải, từ sau ra trước.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 938/TgT.18 ngày 13/11/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của L như sau (bút lục 52-54):

- Vết thương thấu ngực gây thủng da, tràn máu màng phổi phải, đã được điều trị phẫu thuật đặt ống dẫn lưu, khâu vết thương, hiện còn:

*Một sẹo đâm tại vùng cạnh ức phải kích thước 1,5 x 0,3 cm.

*Một sẹo dẫn lưu tại vùng dưới nách phải kích thước 03 x 01 cm.

- Hình ảnh dày dính nhẹ màng phổi vùng đáy trên phim chụp cắt lớp điện toán.

Có tỷ lệ 19% (mười chín phần trăm). Thương tích do vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị hiện còn:

*Một sẹo tại cổ trái vùng sau tai kích thước 1,7 x 0,1 cm

*Một sẹo tại ngực trái đường nách sau kích thước 3,5 x 0,15 cm

*Tình trạng ổn định, có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. Cộng lại các tỉ lệ trên sẽ ra tỉ lệ 22,2%, làm tròn sẽ là 22%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22% (hai mươi hai phần trăm).

+Vật chứng thu giữ gồm: (kèm theo Bản kê vật chứng)

+Về dân sự: ông NVĐ (cha của bị hại Nguyễn Đình H) là đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng 50.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng cho 03 người con của anh H đến khi trưởng thành 18 tuổi là 1.692.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 780.000.000 đồng. Tổng cộng là 2.522.000.000 đồng. Hiện L chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 453/CT-VKS-P1 ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo L về tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” theo Khoản 1 Điều 126 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 126; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo L mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại, ông Nguyễn Đình H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Về nguyên nhân xảy ra vụ án phải có lý do mâu thuẫn xảy ra giữa bị cáo và H, nếu bị cáo không mở cửa xe ô tô cầm dao xông ra để tấn công thì H không thể đâm được nên chính bị cáo có hành vi tấn công con tôi chứ không phải H vô cơ tấn công bị cáo và bị cáo chống trả với tư thế như bị cáo L khai ở Tòa án. Ngoài ra, trong giai đoạn điều tra tôi có đề nghị trích xuất camera giao thông tại khu vực Ngã 4 xảy ra vụ án để xem xét diễn biến vụ án có đúng như lời khai của bị cáo L hay không. Đề nghị xét xử bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bà Đặng Thị Kiều T: Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật vì bị cáo tước đoạt tính mạng của anh H là

lao động chính trong gia đình để nuôi dưỡng 02 con còn rất nhỏ và có 01 cháu bị bệnh động kinh nên buộc bị cáo phải bồi thường thỏa đáng.

Bị cáo L không tranh luận, chỉ đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để có cơ hội sớm chấp hành xong bản án, hòa nhập xã hội để lao động và chăm sóc các con còn nhỏ và mẹ già bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố, cụ thể:

Vào khoảng 18h30' ngày 20/9/2018, trong lúc điều khiển xe đầu kéo biển số 51D - 182.xx kéo rơ moóc chở hàng dừng đèn đỏ tại ngã tư đường Nguyễn Thị Định - Đường 35CL, Quận 2 thì anh H dừng xe gần máy trên làn đường ô tô trước đầu xe bị cáo điều khiển trê. Khi đèn xanh bật lên, anh H không chạy xe đi nên bị cáo bấm còi thì anh H đứng quay lại nhìn và tay chỉ lên tín hiệu đèn giao thông nên bị cáo bấm còi liên tục. Bất ngờ, anh H xông đến nhảy lên bực lên xuống cabin xe ô tô bên tài và dùng dao đâm 01 nhát vào sau mang tai bên trái của bị cáo. Tiếp đó, anh H mở cửa xe ô tô rất nhanh rồi nhảy lên nắm cổ sau gáy bị cáo kéo xuống xe và đâm tiếp 01 nhát trúng vào ngực bị cáo. Trong lúc lao xuống xe theo lực kéo của anh H, bị cáo chụp lấy con dao để trên cánh cửa xe ô tô bằng phải. Lúc này, bị cáo và anh H đứng đối diện ôm giằng co với nhau, tay trái bị cáo ôm cổ anh H, tay phải cầm dao đưa về phía trước đâm ngược lại trúng vào phía lưng phải của anh H 01 nhát, anh H tiếp tục dùng dao đâm một nhát trúng vào bên hông bị cáo và bị cáo cũng cầm dao đâm ngược lại 01 nhát trúng vào vùng lưng trái của anh H. Sau đó, bị cáo lên cabin xe ô tô cất dao rồi bước xuống xe ngồi ôm ngực, còn anh H đi tới đi lui được vài bước thì gục xuống đường cạnh xe gắn máy của anh H.

Xét, theo bản kết luận giám định pháp y tử thi số 842-18/KLGD-PY ngày 19/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục 40), kết luận:

- Nguyên nhân chết của Nguyễn Định H là do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng phổi phải.

- Cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên tử thi:

- *Vết thương vùng lưng phải, kích thước 3,5 x 1,2 cm do vật sắc nhọn gây nên theo cơ chế đâm. Vết thương có chiều H từ sau ra trước, hơi chệch từ phải sang trái và từ dưới lên.

Vết thương vùng lưng trái, kích thước 1,4 cm x 0,5 cm do vật sắc nhọn gây nên theo cơ chế đâm. Vết thương có chiều H từ trái sang phải, từ sau ra trước.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 938/TgT.18 ngày 13/11/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của L như sau: (bút lục 52 - 54):

- Vết thương thấu ngực gây thủng da, tràn máu màng phổi phải, đã được điều trị phẫu thuật đặt ống dẫn lưu, khâu vết thương, hiện còn:

- + Một sẹo đâm tại vùng cạnh ức phải kích thước 1,5 x 0,3cm.
- + Một sẹo dẫn lưu tại vùng dưới nách phải kích thước 3 x 01cm.
- + Hình ảnh dày dính nhẹ màng phổi vùng đáy trên phim chụp cắt lớp điện toán.

Có tỷ lệ 19 %. Thương tích do vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị hiện còn:

- + Một sẹo tại cổ trái vùng sau tai kích thước 1,7 x 0,1 cm
- + Một sẹo tại ngực trái đường nách sau kích thước 3, 5 x 0, 15 cm
- + Tình trạng ổn định. Có tỷ lệ 02%.

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. Cộng lại các tỉ lệ trên sẽ ra tỉ lệ 22,2%, làm tròn sẽ là 22%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo L tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay về cơ bản phù hợp với: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thực nghiệm điều tra, các biên bản (khám nghiệm hiện trường, tạm giữ đồ vật - tài liệu và niêm phong vật chứng), lời khai người làm chứng; cũng như thương tích bị cáo gây ra cho bị hại và thương tích của bị cáo do bị hại gây ra phù hợp với hung khí gây án thu giữ với cơ chế và chiều H hình thành vết thương (thể hiện tại các bản kết luận giám định pháp y tử thi, bản kết luận giám định – kèm bản ảnh) cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18h30' ngày 20/9/2018, tại ngã tư đường NTĐ - Đường 35CL, phường CL, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh do xảy ra mâu thuẫn trong lúc điều khiển phương tiện dừng đèn đỏ tham gia giao thông nên anh Nguyễn Đình H đã vô cơ sử dụng 01 con dao xếp bằng kim loại dài 15,5cm, mũi nhọn tấn công đâm vào mang tai trái của L. Sau đó, anh H mở cửa xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 182.xx xông lên dùng tay trái nắm cổ phía sau gáy của L kéo xuống, tay phải cầm dao đâm một nhát vào ngực và hông trái của L (gây đa thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%). Trong lúc bị anh H kéo xuống xe, đã chụp lấy 01 con dao cán gỗ màu nâu đen dài 32,5cm (lưỡi

bằng kim loại dài 18,8cm mũi nhọn) trong tư thế đứng đối diện với anh H, tay phải cầm dao đưa về phía trước đâm ngược lại 02 nhát trúng vào phía sau lưng phải và lưng trái của anh H gây ra thương tích mà hậu quả làm anh H tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù anh H có hành vi trái pháp luật đã cấu thành tội phạm khi vô cớ sử dụng 01 con dao xếp là hung khí tấn công gây thương tích cho bị cáo với tỷ lệ thương tích là 22% và pháp luật cho phép bị cáo L được quyền phòng vệ. Nhưng bị cáo L lại sử dụng 01 con dao 01 con dao dài 32,5cm (lưỡi bằng kim loại dài 18,8cm mũi nhọn) để phòng vệ và chống trả quá mức cần thiết, mà hậu quả đã tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn Đình H nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng khi bị tấn công bất ngờ, bị cáo vẫn phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp.

Như vậy, với hậu quả gây ra trong vụ án là nghiêm trọng, tước đoạt trái phép tính mạng của 01 người và hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”, tội phạm và hình phạt được quy định theo Khoản 1 Điều 126 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét về nhân thân: Năm 2011, bị cáo L đã từng bị xét xử về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Mặc dù lần phạm tội này đã được đương nhiên xóa án tích nên không coi là tiền án để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm nhưng cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm, cần có một thời gian cách ly xã hội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải; bị cáo là người dân tộc Khơme thuộc thanh phần lao động nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, là lao động chính nuôi con còn nhỏ. Để nhắc giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

+Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử : các Cơ quan tiến hành tố tụng (Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) và người tiến hành tố tụng (Điều tra viên, Kiểm sát viên); đã thực hiện các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng đúng về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và bị cáo thừa nhận không bị bức cung, ép cung, mớm cung, nhục hình và không có khiếu nại trong các giai đoạn tiến hành tố tụng; nên đều hợp pháp.

+Về trách nhiệm dân sự: Theo quy định tại Điều 676 Bộ luật dân sự 2015 về hàng thừa kế thì hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Đình H (đã chết), bao

gồm: ông NVĐ và bà HTBL (là cha, mẹ ruột bị hại); trẻ NKN, sinh ngày 21/9/2007 (là con ruột anh Nguyễn Đình H và chị Võ Thị Kim I – đã ly hôn theo Quyết định thuận tình ly hôn của Tòa án); trẻ Nguyễn Ngọc Tú V, sinh ngày 31/3/2016 và trẻ Nguyễn Tấn P, sinh ngày 07/4/2017 (là con chung của anh Nguyễn Đình H chung sống như chồng với chị Đặng Thị Kiều T).

Trong giai đoạn điều tra, ông NVĐ đại diện gia đình bị hại cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng 50.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng cho 03 người con của anh H đến khi 18 tuổi với số tiền là 1.692.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 780.000.000 đồng. Tổng cộng là 2.522.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, giữa bị cáo với ông Nguyễn Văn H, chị Đặng Thị Kiều T thỏa thuận: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường khoản tiền chi phí mai táng là 50.000.000 đồng; cấp dưỡng hàng tháng cho các trẻ Nguyễn Ngọc Tú V và Nguyễn Tấn P, mỗi tháng 03 triệu đồng/trẻ.

Xét, sự thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, mức và phương thức bồi thường phù hợp với quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự 2015; nên ghi nhận.

Đối với khoản tiền tổn thất về tinh thần: ông NVĐ và chị T yêu cầu bồi thường 500.000.000 đồng và thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho trẻ NKN thay anh NVĐ mỗi tháng 1.500.000 đồng. Bị cáo L đồng ý bồi thường nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về mức bồi thường và cấp dưỡng cho trẻ NKN theo quy định của pháp luật vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, có 02 con còn nhỏ và mẹ già bị tai biến.

Xét, về mức bồi thường về tổn thất về tinh thần: Căn cứ Khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 H dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Hội đồng xét xử xét, bị hại Nguyễn Đình H, sinh năm 1981 (đã chết), có cha mẹ đã lớn tuổi và 03 con còn nhỏ nên ấn định mức bồi thường về tổn thất tinh thần mức cao nhất theo quy định của pháp luật là 100 tháng lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng x 100 tháng = 139.000.000 đồng (Mức lương cơ sở theo quy định tại Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng thay cho anh Nguyễn Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 74/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với trẻ Nguyễn Khánh Ngọc, sinh năm 2007:

Xét về độ tuổi, nhu cầu thiết yếu hàng tháng của trẻ NKN và khả năng thực tế của bị cáo; buộc bị cáo Nguyễn Đình H cấp dưỡng hàng tháng cho trẻ NKN, mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng.

Do đó, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tính mạng cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng cộng là 189.000.000 đồng. Thi hành một lần

ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các trẻ:

-NKN, sinh ngày 21/9/2007 (do chị Võ Thị Kim I làm giám hộ), mỗi tháng 1.500.000 đồng;

-Nguyễn Ngọc Tú V, sinh ngày 31/3/2016 và Nguyễn Tấn P, sinh ngày 07/4/2017 (do chị Đặng Thị Kiều T làm giám hộ), mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền vào ngày 10 tây hàng tháng, lần lượt cho đến khi các trẻ Nguyễn Tấn P, Nguyễn Ngọc Tú V và NKN trưởng thành đủ 18 tuổi.

+Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét:

-01 con dao dài 32,5cm lưỡi dao bằng kim loại màu trắng; 01 con dao xép bằng kim loại dài 15,5cm, mũi nhọn; 02 cục bông gòn không rõ hình dạng kích ; 01 vỏ nhựa màu xám có kích thước 20x3cm ; 01 áo sơ mi tay ngắn sọc caro màu tím (do anh VHV giao nộp); là phương tiện gây án và đồ vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

- 01 bật lửa hiệu Zippo màu bạc kích thước 5.8 x 3,8cm và 01 điện thoại di động màu đen có kích thước 11,5x5cm, là tài sản cá nhân không liên quan tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

+Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo L phạm tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”.

+Căn cứ vào Khoản 1 Điều 126; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: bị cáo L: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 20/9/2018.

+Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 của Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tính mạng bị hại cho các ông, bà NVĐ và HTTL (là đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Đình H)

tổng cộng là 189.000.000đ (một trăm tám mươi chín triệu đồng). Thi hành một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Buộc bị cáo L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các trẻ:

- Nguyễn Tấn P, sinh ngày 07/4/2017 và Nguyễn Ngọc Tú V, sinh ngày 31/3/2016 (do chị Đặng Thị Kiều T làm giám hộ), mỗi tháng 1.500.000 đồng.

- NKN, sinh ngày 21/9/2007 (do chị Võ Thị Kim I làm giám hộ), mỗi tháng 1.500.000 đồng;

- Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền vào ngày 10 tây hàng tháng, lần lượt cho đến khi các trẻ Nguyễn Tấn P, Nguyễn Ngọc Tú V và NKN trưởng thành đủ 18 tuổi.

+Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 32,5cm lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chiều dài 18,8cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 2,8cm. Trên mặt lưỡi có chữ KIWI BRAND MADE IN THAILAND, trên mặt lưỡi dao không có chữ có dính chất màu đỏ; 01 con dao xếp bằng kim loại dài 15,5cm, mũi nhọn lưỡi dao bằng kim loại dài 6,6cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 1,7cm. Cán dao bằng kim loại, ở phần giữa mặt ngoài cán có chữ M. Trên con dao có dính một số chấm màu đỏ; Dấu vết sinh học tại vị trí số (8): 02 cục bông gòn không rõ hình dạng kích thước. Trên mặt hai cục bông có dính chất màu vàng; 01 vỏ nhựa màu xám có kích thước (19,8x 0,3cm), một đầu bằng, một đầu vát. Trên một mặt của vỏ nhựa gần đầu vát có vết màu nâu đỏ; 01 áo sơ mi tay ngắn sọc caro xanh đen bạc màu, thân áo dài 82,5cm, rộng ngang ngực 56,5cm, cổ áo có mạc ghi chữ Khataco sizw L. Tại vị trí dưới cách nút áo thứ 4 từ trên cổ áo xuống khoảng 1cm có một vết rách dài khoảng 1,5cm, vị trí cách đường ráp thân áo trái vào 3cm và đường ráp nách áo trái xuống phía dưới 10,5cm có vết rách dài 1,7cm. Xung quanh hai vị trí vết rách và phần cổ áo phía bên trái có dính chất màu nâu đỏ.

Trả lại cho bị cáo L: 01 bật lửa hiệu Zippo màu bạc kích thước 5.8 x 3,8cm và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen có kích thước (11,5x5cm), trên bàn phím có vết màu nâu đã khô.

(Vật chứng theo các biên bản giao nhận tang tài vật số 172/19 ngày 18/02/2019 của Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

+Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 9.450.000đ (chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo L chưa thi hành đầy đủ các khoản tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng và cấp dưỡng theo mức nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi bằng 50% mức lãi xuất giới hạn theo quy định tại thời điểm thanh toán, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người liên quan (5)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh